

Bản án số: 16/2021/HS-PT

Ngày: 20 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Tăng.

Các thẩm phán:

1. Ông Trần Tỷ;

2. Bà Nguyễn Thị Như Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Lam – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo Nguyễn Quốc H1 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân H1ện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Quốc H1**, S năm 1978 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn 2 - xã ID - H1ện IH - tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Công B (đã chết) và bà Vương Thị B1 (Tên gọi khác Nguyễn Thị T); Vợ là Đặng Thị M; Bị cáo có hai con, con lớn nhất S năm 2002, nhỏ nhất S năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2010 bị TAND H1ện Kông Chro – tỉnh Gia Lai tuyên phạt 06 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “*ĐAbạc*”; khấu trừ 10% thu nhập – hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các nghĩa vụ phải thi hành. Năm 2016 bị Cơ quan CSĐT Công an TP. Pleiku – tỉnh Gia Lai khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “*ĐAbạc*” tuy nhiên được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự theo Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 07/QĐ-VKS, ngày 30/11/2016 của Viện KSND Tp. Pleiku – tỉnh Gia Lai.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, còn có 06 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 23/06/2020 Nguyễn Văn A mượn xe máy của Bàn Văn Đ để ra nhà hàng Tới Bến với mục đích chơi bài với Nguyễn Quốc H1 nhưng không có ai chơi nên A nằm đợi một lúc thì ra ngoài nhậu cùng với mấy người bạn tại quán, trong lúc nhậu A gọi điện rủ Nguyễn Phương H2 đến chơi bài thì H2 đồng ý đồng thời H2 điện cho Nguyễn Xuân T nhưng chỉ rủ T đến quán Tới Bến nhậu chứ không đề cập đến việc chơi bài và T đồng ý. Sau đó, H2 đến quán trước nhưng do mệt nên không vào nhậu cùng A mà vào phòng số 01 để đợi còn T đến sau H2, thấy A thì ghé vào nhậu cùng; nhậu được một lúc thì A rủ T “*làm một tý*” thì T hiểu là chơi bài và cả hai không nhậu nữa rồi cùng H2 vào phòng số 02 để chơi bài sau khi Đặng Thị M (là vợ của H1) đã đồng ý và đã chuẩn bị 15 bộ bài, nước, thuốc. Lúc này, H2, T và A vào chơi bài trước với hình thức đánh bài cào ba cây, T thua bằng tiền. Hình thức chơi cụ thể: Người chơi lấy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, quy ước từ 10- K tính là 0 điểm. Người chơi đặt tẩy số tiền 100.000đ xuống giữa chiếu và đặt tiền tố không quá 500.000 đồng cho mỗi ván. Nếu người chơi không có điểm thì úp bài (không theo tính điểm). Sau đó tất cả lật bài ai có số điểm cao nhất thì T được ăn số tiền tẩy và tiền tố đặt trên chiếu và ngược lại người chơi có số điểm thấp thì bị mất số tiền đã đặt tẩy. Khi chơi nếu ai được sấp (tức là 03 quân bài giống nhau: 222 hoặc 333), liêng (là 03 quân bài liền nhau: 234 hoặc 678), đĩ (tức ba quân đầu người: JJQ hoặc KKQ) thì được ăn toàn bộ số tiền người chơi đã đặt trên chiếu. Người được chia bài có quyền tố hay không tố (tức là người chia có quyền tính điểm để chơi hoặc úp bài). Nguyễn Văn A là người cầm cái chia ván bài đầu tiên. Sau đó, H1 cũng vào tham gia chơi bài và nghỉ trước do hết tiền. Sau khi H1 nghỉ thì có Bùi Văn T, Hoàng Tuấn A1, Hà Văn S cũng đến tham gia. Quá trình đánh bài, các đối tượng đều chơi một hình thức là bài cào ba cây, không thay đổi mức cược và tiền tố và có bỏ tiền xâu vào một hộc bài đặt cạnh chiếu bạc và M là người đã lấy số tiền này. Sau khi S, T thua hết tiền và về trước thì Tuấn A1 cũng thua hết tiền nhưng đã ra ngoài mượn tiền và vào chơi tiếp cùng A, H2, T. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Ia H’Drai bắt quả tang, tổng số tiền các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc: 17.800.000 đồng. Trong đó, số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 16.980.000 đồng; số tiền xâu M đã lấy là 700.000 đồng; số tiền M đã mua bài là 120.000 đồng.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ia H’Drai, tỉnh Kon Tum quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H1 phạm tội “Đánh bạc”
2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H1 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt của các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; về án phí; xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, bị cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo là trụ cột trong gia đình nuôi vợ và con nhỏ, đồng thời nuôi mẹ già gần 80 tuổi thường xuyên đau ốm, bệnh tật đang phụ thuộc hoàn toàn vào bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc H1 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, không có thay đổi, bổ sung, rút kháng cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo; bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và là người có nhân thân xấu. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự thì bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 16 tháng tù và không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H1, Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân H1ện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 23/06/2020, tại nhà hàng Tới Bến thuộc thôn 2, xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum, với sự khởi xướng của Nguyễn Văn A thì Nguyễn Văn H2, Nguyễn Xuân T, Hoàng Tuấn A1, Nguyễn Quốc H1, Bùi Văn T, Đặng Thị M lần lượt cùng tham gia đánh bài Tú lơ khơ ăn tiền, hình thức bài cào ba cây, mỗi ván người chơi được đặt tầy số tiền 100.000đ và đặt tiền tố không quá 500.000 đồng, do Nguyễn Văn A cầm cái. Nguyễn Quốc H1 chơi giữa chừng hết số tiền 3.000.000 đ nên không chơi nữa. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Ia H'Drai bắt quả tang, tổng số tiền các đối tượng đã sử dụng để đAbạc: 17.800.000 đồng. Trong đó, số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 16.980.000 đồng; số tiền xâu M đã lấy là 700.000 đồng; số tiền M đã mua bài là 120.000 đồng.

Với hành vi trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum xét xử bị cáo Nguyễn Quốc H1 về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H1 thấy rằng:

Mặc dù, lần phạm tội này của bị cáo là thuộc T hợp ít nghiêm trọng nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2010 bị TAND huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 06 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*” đã được xóa án tích. Đến năm 2016 bị Cơ quan CSĐT Công an TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “*Đánh bạc*”, tuy nhiên được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự theo Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 07/QĐ-VKS, ngày 30/11/2016 của Viện KSND Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Bị cáo cho rằng bản thân là trụ cột trong gia đình, vợ bị bệnh tim thiếu máu não và con nhỏ, đồng thời nuôi mẹ già gần 80 tuổi thường xuyên đau ốm, bệnh tật, gia đình phụ thuộc hoàn toàn vào bị cáo. Tuy nhiên, gia đình bị cáo có các anh chị em, 01 con đã trưởng thành và còn có vợ là chị Đặng Thị M cũng là bị cáo trong vụ án và đã được cấp sơ thẩm xem xét cho hưởng án treo; như vậy, bị cáo không phải là người lao động duy nhất trong gia đình. Ngoài ra, bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự thì bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo.

Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Do đó, mức án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo và không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo còn trình bày trong quá trình điều tra, truy tố Kiểm sát viên VKSND huyện Ia H'Drai Phạm Văn H có hướng dẫn bị cáo khai là cứ nhận số tiền *đAbạc* là 3.000.000 đồng của mình để được xử phạt hành chính. Tuy nhiên, bị cáo không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì để xem xét, đồng thời hồ sơ vụ án cũng không thể hiện nội dung này. Do đó không có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H1, Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

[3] Về án phí: Đơn kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;
Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H1, Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân H1ện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H1 phạm tội “*Đánh bạc*”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H1 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc H1 phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Về các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh KT;
- VKSND H1ện Ia H'Drai;
- TAND H1ện Ia H'Drai ;
- CQCSĐT CA H1ện Ia H'Drai;
- Chi cục THADS H1ện Ia H'Drai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Tăng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Mai

Trần Tỷ

Nguyễn Tiến Tăng

